



Bài tập. Để quản lý Thực tập nghề nghiệp của sinh viên, người ta xây dựng một cơ sở dữ liệu có tên là ThucTap gồm các sơ đồ quan hệ sau:

Khoa(makhoa char(10), tenkhoa char(30), dienthoai char(10))

GiangVien(magv int, hotengv char(30), luong decimal(5,2), makhoa char(10))

SinhVien(masv int, hotensv char(30), makhoa char(10), namsinh int, quequan char(30))

DeTai(madt char(10), tendt char(30), kinhphi int, NoiThucTap char(30))

HuongDan(masv int, madt char(10), magv int, ketqua decimal(5,2))

Câu 1 (2đ). Sử dụng SQL Server Query Analysis để tạo lập và nhập dữ liệu cho CSDL

Câu 2 (8đ). Chỉ sử dụng 01 lệnh SQL trả lời các yêu cầu sau:

1. Cho biết mã số và tên của các đề tài do giảng viên ‘Tran son’ hướng dẫn
2. Cho biết tên đề tài không có sinh viên nào thực tập
3. Cho biết mã số, họ tên, tên khoa của các giảng viên hướng dẫn từ 3 sinh viên trở lên.
4. Cho biết mã số, tên đề tài của đề tài có kinh phí cao nhất
5. Cho biết mã số và tên các đề tài có nhiều hơn 2 sinh viên tham gia thực tập
6. Đưa ra mã số, họ tên và điểm của các sinh viên khoa ‘DIALY và QLTN’
7. Đưa ra tên khoa, số lượng sinh viên của mỗi khoa
8. Cho biết thông tin về các sinh viên thực tập tại quê nhà
9. Hãy cho biết thông tin về những sinh viên chưa có điểm thực tập
10. Đưa ra danh sách gồm mã số, họ tên các sinh viên có điểm thực tập bằng 0

Yêu cầu: Sinh viên nộp bài làm trên hệ thống LMS trên tài khoản của mình dưới dạng file sql, với định dạng như sau: Lop_HoTenSV_MaSV.sql, tên file không dấu.